

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LẠC
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST

Ngày 10/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Doanh Thị Mây

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Thẩm Thanh Hải

Ông Sùng Văn Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thời - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với:

Bị cáo Đặng Văn T

Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1954, Tại xã MT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm LP, xã HG, huyện BL, tỉnh Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Đặng Văn T (chết năm 1969) và con bà Đặng Mùi G, (chết năm 2015); Vợ Lữ Thị R, (chết năm 1995); Vợ Phùng Thị C (chết năm 2017); Con có 02 (hai) con, con lớn nhất sinh năm 1995 và con nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án; Tiền sự; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/10/2021 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ, ngày 20/9/2021 Công an xã Huy Giáp mời Đặng Văn T trú tại xóm LP, xã HG đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Huy Giáp để lấy thông tin và xét nghiệm chất ma túy. Sau khi được giải thích quyền và nghĩa vụ T thừa nhận bản thân có sử dụng chất ma túy, loại thuốc phiện. Sau đó T tự nguyện giao nộp một gói nilon màu trong suốt, bên trong có chứa chất nhựa màu đen (ngghi là thuốc phiện) và một bộ dụng cụ để sử dụng thuốc phiện.

Đặng Văn T khai nhận số chất nhựa màu đen T tự nguyện giao nộp là ma túy, loại thuốc phiện, ngày 16/9/2021 T mua tại chợ LP, xã HG với một người phụ nữ không biết họ, tên, địa chỉ với số tiền là 1.500.000 đồng, được một chỉ thuốc phiện, T mua số thuốc phiện trên về với mục đích để bản thân sử dụng khi trong người thấy mệt mỏi đau nhức, ngoài ra không có mục đích khác. Sau khi mua được thuốc phiện T đem về nhà cất giấu, trưa ngày 20/9/2021 T đã trích ra một lượng nhỏ sử dụng, số còn lại T cất vào trong túi áo treo ở đầu giường ngủ. Sau khi được gọi đến Công an xã Huy Giáp, được nghe giải thích T đã tự nguyện giao nộp cho Công an xã Huy Giáp số thuốc phiện còn lại.

Ngày 21/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Đặng Văn T. Qua cân điện tử xác định vật chứng có khối lượng là 2,44gam (Hai phẩy bốn mươi bốn gam), đồng thời trích một lượng nhỏ chất nhựa màu đen gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 341/GĐMT, ngày 02/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất nhựa màu đen bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy loại: Thuốc phiện.

Tại bản Cáo trạng số: 47/CT-VKSBL ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn T theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị khung hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn T từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi tư) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy: Một cục chất nhựa màu đen là ma túy loại thuốc phiện của Đặng Văn T được cho vào phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật; Một bộ tẩu hút thuốc phiện gồm (Một tẩu hút, một đèn thắp, một chén

cạo, ba que bằng thép có một đầu nhọn dài khoảng 15 cm, một bộ chày); Hai cân tiểu ly cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Đặng Văn T: Hai chiếc điện thoại gồm (Một điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, màu đen Seri 1: 3557752101724166, seri 2: 355752103724164; Một điện thoại di động cảm ứng, màu ghi – xám, nhãn hiệu VSMART, Imel1: 351088462847799; Imel2: 351088462847807 đều là điện thoại cũ đã qua sử dụng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đặng Văn T không có lời bào chữa, thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Đặng Văn T thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Bị cáo là người sử dụng ma túy (loại thuốc phiện), để có ma túy sử dụng bị cáo đã trực tiếp mua ma túy tại chợ LP vào ngày 16/9/2021 đem về cất giấu tại nhà riêng. Số ma túy (loại thuốc phiện) T mua về đã sử dụng và cất giữ khi giao nộp cho cơ quan Công an có khối lượng là 2,44gam (Hai phẩy bốn mươi bốn gam).

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Theo quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015.

"Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01gam đến dưới 500gam...;"

Như vậy, hành vi của bị cáo Đặng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Đặng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với người phụ nữ bán thuốc phiện cho Đặng Văn T do không biết họ, tên, địa chỉ nên không đủ căn cứ để truy xét.

[3] Bị cáo Đặng Văn T sinh năm 1954 tại xã MT, huyện NB, tỉnh Cao Bằng, được học hết lớp 7/10, sau đó tham gia công tác trong quân đội từ tháng 01/1972 đến tháng 01/1987 xuất ngũ (thời gian công tác trong quân đội là 13 năm 03 tháng). Về địa phương xây dựng gia đình, làm ăn sinh sống tại xóm LP, xã HG. Từ năm 2007 đến 2017 làm trưởng xóm LP, xã HG, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có hoàn cảnh gia đình khá éo le, hai người vợ đều chết sớm, để lại các con thơ dại cho bị cáo nuôi nấng, chăm sóc, ngoài con chung hiện nay bị cáo còn đang là người trực tiếp chăm sóc cho con riêng của vợ bị bệnh thiếu năng trí tuệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật khi được tuyên truyền giải thích đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy bản thân đang cất giữ cho cơ quan điều tra, quá trình điều tra và tại phiên tòa thật thà khai báo, ăn năn hối lỗi với hành vi mà mình gây ra; quá trình phục vụ trong quân đội Đặng Văn T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng Ba; bị cáo là người cao tuổi (67 tuổi). Từ khi bị khởi tố điều tra cho đến nay bị cáo được bảo lãnh tại ngoại, áp dụng quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đã luôn thực hiện tốt các quy định, bản thân không còn sử dụng chất ma túy (có kết quả xét nghiệm chất ma túy của Trạm Y tế xã Huy Giáp, huyện Bảo Lạc).

Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Tình tiết tăng nặng không có. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần đưa ra một mức án phù hợp để giám sát giáo dục bị cáo, cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và được chăm sóc nuôi nấng người con bị bệnh.

[4] Về xử lý vật chứng:

Một cục chất nhựa màu đen là ma túy loại thuốc phiện của Đặng Văn T được cho vào phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật; Một bộ tẩu hút thuốc phiện gồm (Một tẩu hút, một đèn thấp, một chén cạo, ba que bằng thép có một đầu nhọn dài khoảng 15 cm, một bộ chày); Hai cân tiểu ly cũ đã qua sử dụng, là vật cầm tàng trữ, lưu hành xét cần tịch thu, tiêu hủy.

Hai chiếc điện thoại gồm (Một điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, màu đen Seri 1: 3557752101724166, seri 2: 355752103724164; Một điện thoại di động cảm ứng, màu ghi – xám, nhãn hiệu VSMART, Imell:

351088462847799; Imel2: 351088462847807 đều là điện thoại cũ đã qua sử dụng) không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy, xét cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Huy Giáp, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: Một cục chất nhựa màu đen là ma túy loại thuốc phiện của Đặng Văn T được cho vào phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật; Một bộ tẩu hút thuốc phiện gồm (Một tẩu hút, một đèn thấp, một chén cạo, ba que bằng thép có một đầu nhọn dài khoảng 15 cm, một bộ chày); Hai cân tiểu ly cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Đặng Văn T: Hai chiếc điện thoại gồm (Một điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, màu đen Seri 1: 3557752101724166, seri 2: 355752103724164; Một điện thoại di động cảm ứng, màu ghi – xám, nhãn hiệu VSMART, Imel1: 351088462847799; Imel2: 351088462847807 đều là điện thoại cũ đã qua sử dụng).

Toàn bộ số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 10 ngày 30/11/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Nhà tạm giữ ;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Huy Giáp, huyện Bảo Lạc
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DOANH THỊ MÂY

